

Số: 975/QĐ-ĐHCNTT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về giảng viên và trợ giảng môn học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Căn cứ Quyết định số 134/2006/QĐ-TTg, ngày 08 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ Thông tin (ĐH CNTT) thuộc Đại học Quốc gia TP.HCM (ĐHQG-HCM);

Căn cứ Quyết định số 867/QĐ-ĐHQG, ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc ĐHQG-HCM ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường đại học thành viên và khoa trực thuộc ĐHQG-HCM;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐTĐHCNTT, ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch Hội đồng Trường Trường ĐH CNTT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐH CNTT;

Căn cứ Thông tư 40/2020/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập;

Căn cứ Thông tư 04/2022/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 40/2020/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 10 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 790/QĐ-ĐHCNTT, ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường ĐH CNTT về việc ban hành Quy chế đào tạo theo học chế tín chỉ cho hệ đại học chính quy của Trường ĐH CNTT;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo Đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về giảng viên và trợ giảng môn học”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 475/QĐ-ĐHCNTT-ĐTĐH ngày 20 tháng 8 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường ĐH CNTT về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn giảng viên giảng dạy môn học và trợ giảng môn học.

Điều 3. Các Ông/Bà Trưởng các Phòng, Ban, Khoa, Bộ môn, các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTĐH (Pi).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ
THÔNG TIN
HỒ CHÍ MINH
Nguyễn Lưu Thùy Ngân

QUY ĐỊNH

Về giảng viên giảng và trợ giảng môn học

(Ban hành kèm theo Quyết định số 975/QĐ-ĐHCNTT ngày 20 tháng 8 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin)

Điều 1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Nhằm đảm bảo chất lượng giảng dạy các chương trình đào tạo đại học hệ chính quy của Trường Đại học Công nghệ Thông tin (ĐH CNTT), văn bản này quy định về giảng viên và trợ giảng môn học, công tác bồi dưỡng giảng viên, quản lý phân công giảng dạy và mời giảng viên thỉnh giảng.

2. Văn bản này áp dụng đối với cán bộ giảng dạy, khoa, bộ môn và các đơn vị khác của Trường ĐH CNTT có liên quan đến những công tác tại Khoản 1 Điều này.

Điều 2. Từ ngữ sử dụng và chữ viết tắt

1. Đơn vị quản lý môn học (ĐVQLMH): Khoa, bộ môn, tổ môn học hoặc một đơn vị khác của Trường được giao nhiệm vụ quản lý về mặt chuyên môn đối với một môn học theo Danh mục các môn học đại học của Trường.

2. Giảng viên thỉnh giảng: Giảng viên hoặc trợ giảng không phải là cán bộ cơ hữu của Trường ĐHCNTT.

3. Khảo sát giảng dạy: Khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên theo quy định hiện hành của Trường ĐHCNTT.

4. Hệ thống Moodle: Hệ thống hỗ trợ học tập online của Trường tại địa chỉ courses.uit.edu.vn.

Điều 3. Tiêu chuẩn và trách nhiệm của giảng viên giảng dạy môn học (GVMH)

1. GVMH phải đáp ứng tất cả những điều kiện sau:

a. Có bằng thạc sĩ trở lên phù hợp với vị trí việc làm, ngành hoặc chuyên ngành giảng dạy.

b. Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên đại học.

c. Đáp ứng một trong các điều kiện sau:

i. Có kết quả nghiên cứu liên quan đến môn học phụ trách được thể hiện qua: luận văn tốt nghiệp trình độ đại học/thạc sĩ/tiến sĩ; bài báo khoa học đăng trên các kỷ yếu hội nghị chuyên ngành hoặc tạp chí có uy tín; sách đã xuất bản; hoặc đề tài nghiên cứu khoa học đã được nghiệm thu;

ii. Có kinh nghiệm làm việc từ 03 năm trở lên liên quan đến môn học.

d. Đáp ứng một trong các điều kiện sau:

i. Hoàn thành kiến tập giảng dạy được quy định tại Điều 6 của Quy định này và được giảng viên hướng dẫn kiến tập nhận xét là đạt yêu cầu;

ii. Đã học và thi đạt môn học tương đương (môn học được gọi là tương đương khi nội dung chương trình là giống nhau nhưng mã môn học khác nhau hoặc môn học đó đã được chuyển sang môn học mới ở khóa học sau) trong quá trình học tập hoặc từ một khóa học có uy tín được Trường công nhận.

GVMH có trình độ tiến sĩ hoặc môn học được mở lần đầu tiên tại Trường thì không cần đáp ứng điều kiện tại Điểm d Khoản 1 Điều 3.

Các trường hợp đặc biệt do Hiệu Trường quyết định.

2. GVMH có trách nhiệm:

- a. Giảng dạy chính và phối hợp chặt chẽ với TGMH (nếu có) để đạt chất lượng giảng dạy tốt nhất.
- b. Nắm vững đề cương môn học và giảng dạy theo đề cương môn học. Nếu có thay đổi so với đề cương môn học thì GVMH có trách nhiệm làm việc với ĐVQLMH để cập nhật đề cương môn học trước khi giảng dạy.
- c. Giảng dạy đủ số tiết học theo thời khóa biểu, thực hiện báo nghỉ và dạy bù đúng theo quy định của Trường.
- d. Cung cấp đề cương môn học, tài liệu giảng dạy và tập tin trình chiếu bài giảng - slides (nếu có sử dụng) và hỗ trợ sinh viên học tập thông qua hệ thống Moodle.
- e. Ra đề thi, tham gia coi thi, chấm thi và nộp điểm theo quy định của Trường.

Điều 4. Tiêu chuẩn và trách nhiệm của trợ giảng môn học (TGMH)

1. TGMH phải đáp ứng tất cả những điều kiện sau:

- a. Có bằng đại học trở lên phù hợp với vị trí việc làm, ngành hoặc chuyên ngành giảng dạy.
- b. Đáp ứng một trong các điều kiện sau:
 - i. Có kết quả nghiên cứu liên quan đến môn học phụ trách được thể hiện qua: luận văn tốt nghiệp trình độ đại học/thạc sĩ/tiến sĩ; bài báo khoa học đăng trên các kỷ yếu hội nghị chuyên ngành hoặc tạp chí có uy tín; sách đã xuất bản; hoặc đề tài nghiên cứu khoa học đã được nghiệm thu;
 - ii. Đã học và thi đạt môn học tương đương trong quá trình học tập hoặc từ một khóa học có uy tín được Trường công nhận.
- c. Đáp ứng một trong các điều kiện sau:
 - i. Hoàn thành kiến tập giảng dạy được quy định tại Điều 6 của Quy định này và được giảng viên hướng dẫn kiến tập nhận xét là đạt yêu cầu;
 - ii. Đã học và thi đạt môn học tương đương trong quá trình học tập hoặc từ một khóa học có uy tín được Trường công nhận.

TGMH có trình độ tiến sĩ hoặc môn học được mở lần đầu tiên tại Trường thì không cần đáp ứng điều kiện tại Điểm c Khoản 1 Điều 4 này.

Các trường hợp đặc biệt do Hiệu Trường quyết định.

2. TGMH bao gồm: trợ giảng lý thuyết (TGLT) và trợ giảng thực hành (TGTH)

a. Trách nhiệm chung của TGMH:

- Nắm vững đề cương môn học, phối hợp chặt chẽ với GVMH để đạt chất lượng giảng dạy tốt nhất.
- Hỗ trợ sinh viên học tập thông qua hệ thống Moodle.

b. TGTH có trách nhiệm:

- Giảng dạy thực hành theo đề cương môn học.
- Giảng dạy đủ số tiết học theo thời khóa biểu, thực hiện báo nghỉ và dạy bù đúng theo quy định của Trường.

- Ra đề thi và chấm thi thực hành, tham gia coi thi và nộp điểm theo quy định của Trường.

c. TGLT có trách nhiệm:

- Hỗ trợ GVMH trong các hoạt động giảng dạy, bao gồm: chuẩn bị bài giảng, phụ đạo, hướng dẫn bài tập, thảo luận và chấm bài.
- Số tiết tham gia giờ học lý thuyết hoặc trực tại phòng làm việc để hỗ trợ sinh viên theo sự phân công của GVMH nhưng không quá 2/3 số tiết lý thuyết của môn học (chưa quy đổi). Lịch dạy hoặc lịch trực được thông báo công khai cho sinh viên biết trên trang thông tin điện tử <https://daa.uit.edu.vn/giangvien/lichday>.

Điều 5. Điều kiện đề xuất TGLT

1. GVMH thuộc một trong các trường hợp sau thì được đề xuất có TGLT:
 - a. Có chức danh là giáo sư, phó giáo sư; hoặc
 - b. Là giảng viên cao cấp, giảng viên chính; hoặc
 - c. Có trình độ tiến sĩ và có khối lượng công tác chuyên môn (giảng dạy và nghiên cứu khoa học) trong năm liền trước lớn hơn hoặc bằng hai lần định mức giờ nghĩa vụ của giảng viên.
2. Đồng thời thỏa một trong các điều kiện sau đây:
 - a. Lớp học được giảng dạy bằng tiếng nước ngoài;
 - b. Lớp học hệ chính quy chương trình tài năng, chương trình tiên tiến có sĩ số lớp ≥ 30 sinh viên;
 - c. Lớp học hệ chính quy chương trình chuẩn có sĩ số lớp từ 80 sinh viên trở lên;
 - d. Lớp đặc thù sĩ số lớn trên 200 sinh viên thì ứng với mỗi 70 sinh viên sẽ có thêm 01 TGLT;

Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng xem xét và quyết định.

Điều 6. Kiến tập giảng dạy

1. Kiến tập giảng dạy là chế độ tập huấn giảng viên của Trường nhằm tạo điều kiện cho giảng viên cơ hữu của Trường học hỏi kinh nghiệm và phương pháp giảng dạy một môn học cụ thể từ giảng viên khác (gọi là *giảng viên hướng dẫn kiến tập*) để có thể đủ điều kiện giảng dạy môn học đó. Giảng viên hướng dẫn kiến tập phải là giảng viên đủ tiêu chuẩn giảng dạy môn học theo quy định tại Điều 3 của Quy định này.

2. Mọi giảng viên cơ hữu của Trường đều có quyền đăng ký tham gia kiến tập giảng dạy đối với môn học phụ trách bởi khoa/bộ môn quản lý giảng viên hoặc khoa/bộ môn mà giảng viên đăng ký sinh hoạt chuyên môn (đối với giảng viên làm công tác kiêm nhiệm).

3. Giảng viên kiến tập có trách nhiệm tham dự ít nhất 80% số giờ học lý thuyết và thực hành của môn học trong thời gian một học kỳ. Sau khi hoàn thành kiến tập, giảng viên kiến tập thực hiện và gửi báo cáo kiến tập (theo mẫu) có nhận xét của *giảng viên hướng dẫn* cho ĐVQLMH.

4. Giảng viên kiến tập không có thù lao giảng dạy như GVMH và TGMH.

5. Giảng viên hướng dẫn kiến tập có trách nhiệm theo dõi để đánh giá chất lượng kiến tập và được hưởng chế độ bồi dưỡng theo quy định.

6. Kết quả thực hiện kiến tập là một thông tin tham khảo trong đánh giá hoàn thành nhiệm vụ năm học.

Điều 7. Quy hoạch giảng dạy

1. Mỗi môn học có danh sách tất cả những người có thể tham gia giảng dạy (GVMH hoặc TGMH). Tập hợp các danh sách này được gọi chung là quy hoạch giảng dạy.

2. Khoa, bộ môn và các ĐVQLMH khác có trách nhiệm xây dựng và cập nhật quy hoạch giảng dạy cho những môn học mà đơn vị quản lý theo từng học kỳ, đáp ứng những yêu cầu sau đây.

- a. Giảng viên có tên trong quy hoạch giảng dạy phải đáp ứng các tiêu chuẩn tương ứng tại Điều 3 và Điều 4 của Quy định này. Trường hợp giảng viên thỉnh giảng là chuyên gia hay nhà khoa học có uy tín rộng rãi được Hiệu trưởng mời đích danh bằng thư mời thì được đưa trực tiếp vào quy hoạch giảng dạy theo đề xuất của ĐVQLMH và không nhất thiết phải nộp hồ sơ giảng viên thỉnh giảng cho Trường. Những trường hợp đặc biệt khác do Hiệu trưởng xem xét và quyết định.
- b. GVMH/TGMH có kết quả khảo sát giảng dạy chưa được sinh viên hài lòng và có nhiều nhận xét không tốt (theo quy định hiện hành về khảo sát giảng dạy) trong hai lần liên tiếp thì bị đưa ra khỏi quy hoạch giảng dạy của môn học đó trong một học kỳ; Để được bổ sung trở lại vào quy hoạch giảng dạy, GVMH/TGMH này cần gửi minh chứng cho Trường thấy sự chuẩn bị tốt hơn cho việc giảng dạy/trợ giảng thông qua ĐVQLMH. ĐVQLMH có trách nhiệm kiểm tra và đề nghị cập nhật quy hoạch giảng dạy. Người bị đưa ra khỏi quy hoạch giảng dạy của môn học quá 3 lần thì không được bổ sung trở lại.

3. Quy hoạch giảng dạy được Hiệu trưởng quyết định phê duyệt theo đề nghị của ĐVQLMH và Phòng Đào tạo Đại học. Trong trường hợp cần thiết, Trường có thể tổ chức Hội đồng thẩm định hồ sơ hoặc tổ chức hoạt động phù hợp nhằm kiểm tra năng lực giảng viên (chẳng hạn như yêu cầu giảng thử) đối với GVMH và TGMH được đề nghị bổ sung vào quy hoạch. Hội đồng thẩm định có 3 hoặc 5 thành viên bao gồm: chủ tịch hội đồng, thư ký hội đồng và các ủy viên. Thành viên Hội đồng thẩm định phải có trình độ thạc sĩ trở lên. Hội đồng thẩm định có những thành phần sau đây: đại diện ĐVQLMH, giảng viên đủ tiêu chuẩn giảng dạy môn học; trường hợp cần thiết có thể mời thêm các thành phần khác.

4. Quy hoạch giảng dạy được công bố công khai bằng văn bản đối với tất cả các giảng viên của Trường ĐH CNTT.

Điều 8. Quy trình phân công giảng dạy

1. Phòng Đào tạo Đại học chủ trì việc phối hợp với các ĐVQLMH để xây dựng kế hoạch giảng dạy và thời khóa biểu năm học/học kỳ.

2. Trưởng ĐVQLMH có trách nhiệm phân công GVMH, TGMH và mời giảng viên thỉnh giảng (nếu cần thiết) đối với những môn học mà đơn vị đó quản lý theo nguyên tắc tại Điều 9 của Quy định này. Việc phân công giảng dạy và mời giảng viên thỉnh giảng phải đáp ứng những nguyên tắc tại Điều 5 và Điều 9 của Quy định này và phải tham khảo ý kiến của các trưởng bộ môn trực thuộc (nếu có). ĐVQLMH có trách nhiệm xây dựng quy trình phân công giảng dạy chi tiết và báo cáo cho Hiệu trưởng thông qua Phòng Đào tạo Đại học.

3. Kết quả phân công giảng dạy của học kỳ phải được công bố công khai cho toàn thể giảng viên của ĐVQLMH biết chậm nhất là 4 tuần trước khi bắt đầu giảng dạy học kỳ.

Điều 9. Nguyên tắc phân công giảng dạy và mời giảng viên thỉnh giảng

1. Chỉ phân công giảng dạy hoặc mời giảng đối với những giảng viên/trợ giảng có tên trong quy hoạch giảng dạy môn học. Người có tên trong danh sách quy hoạch GVMH có thể tham gia giảng dạy với vị trí TGMH.

2. Trường hợp giảng viên cơ hữu của Trường không đáp ứng yêu cầu giảng dạy đối với một môn học (về số lượng hoặc chất lượng) thì ĐVQLMH có trách nhiệm mời giảng viên thỉnh giảng để giảng dạy cho môn học đó. Ngoài ra, Trường khuyến khích việc mời các nhà giáo, nhà khoa học có uy tín trong nước, nhà khoa học là người Việt Nam định cư ở nước ngoài và nhà khoa học người nước ngoài đến giảng dạy.

3. Đối với môn học có nhiều GVMH thì ĐVQLMH phân công 01 GVMH chính gọi là Trưởng môn học. Trưởng môn học có trách nhiệm chủ trì việc phối hợp với các GVMH khác để đề xuất với ĐVQLMH chỉnh sửa nội dung đề cương môn học trước khi bắt đầu giảng dạy (nếu cần); chủ trì việc làm đề kiểm tra, đề thi tập trung; và chủ trì họp các giảng viên giảng dạy môn học đột xuất khi cần nhằm đảm bảo việc giảng dạy đạt chất lượng tốt nhất.

4. Số lượng GVMH và TGMH của mỗi lớp được thực hiện theo quy định chung của Trường.

5. Không phân công 01 cán bộ giảng dạy đảm nhiệm đồng thời vị trí GVMH và TGMH cho cùng một lớp.

6. Ưu tiên phân công giảng dạy đối với:

- a. Giảng viên được sinh viên đánh giá cao trong các khảo sát giảng dạy;
- b. Giảng viên tốt nghiệp tiến sĩ tại các Trường đại học nước ngoài có uy tín;
- c. Các đối tượng sau có độ ưu tiên giảm dần theo thứ tự: (1) Giảng viên cơ hữu của ĐVQLMH, (2) Giảng viên làm công tác kiêm nhiệm đăng ký sinh hoạt chuyên môn tại ĐVQLMH, (3) Giảng viên cơ hữu khác của Trường, (4) Giảng viên thỉnh giảng (ngoài trường).

Điều 10. Quản lý giảng viên thỉnh giảng

1. Giảng viên thỉnh giảng phải đáp ứng các tiêu chuẩn và có trách nhiệm đối với việc giảng dạy như giảng viên cơ hữu của Trường được quy định tại Điều 3 và Điều 4 của Quy định này.

2. Mỗi giảng viên thỉnh giảng phải có hồ sơ gồm:

- a. Lý lịch khoa học (được cấp trong vòng 3 tháng);
- b. Bản sao bằng cấp, chứng chỉ;
- c. Bản sao các giấy tờ khác chứng minh đủ tiêu chuẩn giảng dạy môn học.

3. ĐVQLMH có trách nhiệm kiểm tra, đảm bảo các yêu cầu về tiêu chuẩn giảng viên và gửi hồ sơ của giảng viên thỉnh giảng về Phòng Đào tạo Đại học để lưu trữ, quản lý trước khi giảng viên thỉnh giảng bắt đầu giảng dạy.

4. ĐVQLMH có trách nhiệm truyền đạt đến giảng viên thỉnh giảng các thông báo, thông tin của nhà Trường liên quan đến việc giảng dạy.

5. Phòng Đào tạo Đại học làm hợp đồng giảng dạy cho giảng viên thỉnh giảng.

6. Trường hợp giảng viên thỉnh giảng từ doanh nghiệp được thực hiện theo quy định hiện hành về mời giảng viên thỉnh giảng từ doanh nghiệp của Trường ĐH CNTT.

Điều 11. Các hành vi giảng viên giảng dạy môn học và trợ giảng môn học không được làm

1. Xúc phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể của người học;
2. Gian lận trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học; Cố ý đánh giá sai kết quả học tập, rèn luyện của người học;
3. Ép buộc người học học thêm.
4. Các hành vi vi phạm pháp luật khác.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Các khoa, bộ môn và các đơn vị quản lý môn học khác có trách nhiệm xây dựng, rà soát và gửi hồ sơ giảng viên cho Phòng Đào tạo Đại học để đề nghị cập nhật quy hoạch giảng dạy (nếu có) trước mỗi học kỳ.
2. Các khoa, bộ môn và các ĐVQLMH khác có trách nhiệm phân công giảng dạy và mời giảng viên thỉnh giảng đúng quy định tại Điều 8 và Điều 9, tổ chức thực hiện chế độ Kiến tập giảng dạy tại Điều 6 của Quy định này.
3. Phòng Đào tạo Đại học có trách nhiệm chủ trì và hỗ trợ các khoa, bộ môn triển khai thực hiện Quy định này.
4. Phòng Kế hoạch-Tài chính có trách nhiệm phối hợp, kiểm tra để thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với những người tham gia giảng dạy và hỗ trợ giảng dạy.
5. Phòng Thanh tra Pháp chế và Đảm bảo chất lượng có trách nhiệm thanh tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực từ ngày ký./.



Nguyễn Lưu Thủy Ngân